Mẫu số 31-VDS
(Ban hành theo NQ số 04/2018/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 20 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đặng Trọng T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông và chị Trần Thị D, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Đ, T phố N, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 08/11/2013 do UBND phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 14/10/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không T ngày 12 tháng 8 năm 2021, anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con chung: Anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D thỏa thuận giao cháu Đặng Nhật L, sinh ngày 24/02/2020 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi; Giao cháu Đặng Trọng Đ, sinh

ngày 21/7/2014 cho anh Đặng Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ đến khi đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D thực sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Nhật L, sinh ngày 24/02/2020 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi; Giao cháu Đặng Trọng Đ, sinh ngày 21/7/2014 cho anh Đặng Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ đến khi đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Trọng T và chị Trần Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007143 ngày 20/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Đức (đăng ký số 45/2013 ngày 08/11/2013);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến